

Số: 25 /KL-TTr

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác quản lý, thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng tại Trường THPT Tôn Thất Tùng

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTr ngày 04/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác quản lý, thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng, từ ngày 19/3/2024 đến ngày 16/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Tôn Thất Tùng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GDĐT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Tôn Thất Tùng là đơn vị sự nghiệp công lập, được thành lập theo Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 10/8/2004 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: số 200, đường Trần Nhân Tông, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Năm học 2023 - 2024, Trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là: 87 người; trong đó, lãnh đạo trường: 03; giáo viên: 73 (chưa kể 03 giáo viên hợp đồng); nhân viên: 11.

Trường có 07 tổ chuyên môn và 01 Tổ Văn phòng. Cụ thể: Tổ Toán-Tin: 14 người; Tổ Ngữ văn: 11 người; Tổ Tiếng Anh: 09 người; Tổ Vật lý-Công nghệ: 09 người; Tổ Hóa học: 09 người; Tổ Sinh-TD-GDQP: 12 người; Tổ Sử-Địa-CD: 13 người; Tổ Văn phòng: 10 người.

Trường có 33 lớp với tổng số học sinh đến thời điểm báo cáo là 1.341. Trong đó: Khối 10 có 11 lớp với 459 học sinh; Khối 11 có 11 lớp với 458 học sinh; Khối 12 có 11 lớp với 424 học sinh.¹

¹ Theo Báo cáo số 141/BC-THPTTTT ngày 18/3/2024 về công tác quản lý, thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng (từ đầu năm học 2022 - 2023 đến thời điểm thanh tra).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý tài chính 2023

1.1. Kinh phí ngân sách giao và các khoản thu dịch vụ năm 2023

a) Nguồn kinh phí ngân sách giao tự chủ năm 2023:

- Dự toán năm trước chuyển sang: 60.407.418 đồng;
- Dự toán giao năm 2023: 13.454.379.000 đồng;
- Dự toán đã sử dụng: 13.514.786.418 đồng.

b) Nguồn kinh phí ngân sách không giao tự chủ năm 2023:

- Dự toán giao năm 2023: 841.835.000 đồng;
- Dự toán đã sử dụng: 793.873.102 đồng;
- Dự toán hủy: 47.961.898 đồng.

c) Các khoản thu dịch vụ:

- Thu học phí (Số năm trước chuyển sang): 13.308.468 đồng;
- Vệ sinh trường học: 63.625.258 đồng;
- Hoạt động nhà xe: 33.180.000 đồng;
- Hoạt động căn tin: 114.200.000 đồng;
- Học thêm các môn văn hóa: 283.500.000 đồng.

d) Kinh phí sử dụng từ nguồn thu dịch vụ:

- Học phí: 13.308.468 đồng (trong đó, trích 40% CCTL: 5.323.468 đồng);
- Vệ sinh trường học: 63.625.258 đồng;
- Hoạt động nhà xe: 33.180.000 đồng (trong đó, trích 40% CCTL: 7.375.226 đồng);
- Hoạt động căn tin: 114.200.000 đồng (trong đó, trích 40% CCTL: 38.249.471 đồng);
- Học thêm các môn văn hóa: 283.500.000 đồng.

1.2. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách giao

a) Chế độ chính sách đối với học sinh và viên chức, người lao động

Ngoài các chế độ, chính sách về tiền lương, thưởng theo quy định, nhà trường còn thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định như sau:

- Đối với học sinh:

+ Chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: Hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ II năm học 2022 - 2023: 62.850.000 đồng (85 học sinh); hỗ trợ chi phí



học tập Học kỳ I năm học 2023 - 2024: 40.500.000 đồng (67 học sinh);

+ Hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi do dịch COVID-19 năm học 2022 - 2023: 34.836.000 đồng (92 học sinh).

- Chế độ chính sách đối với giáo viên và người lao động:

+ Thanh toán phụ cấp cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật: 165.991.102 đồng;

+ Chi Thu nhập tăng thêm năm 2023: 1.056.849.478 đồng (Người có thu nhập cao nhất: 17.076.170 đồng, người có thu nhập thấp nhất: 11.312.962 đồng).

b) Kinh phí sửa chữa nhỏ tài sản

Đơn vị thực hiện sửa chữa, duy tu tài sản: 206.127.348 đồng; trong đó, nguồn tự chủ: 106.127.348 đồng, nguồn không tự chủ: 100.000.000 đồng).

1.3. Quản lý và sử dụng các nguồn thu dịch vụ

a) Về chứng từ thu các khoản thu dịch vụ: Đơn vị đã sử dụng chứng từ thu theo quy định để thu các khoản thu dịch vụ trong trường học.

b) Xây dựng các khoản thu dịch vụ tại đơn vị

- Đối với vệ sinh trường học:

+ Năm học 2022 - 2023: Trường THPT Tôn Thất Tùng ban hành Quyết định số 91/QĐ-THPTTTT ngày 24/6/2022 ban hành giá dịch vụ vệ sinh học đường năm học 2022 - 2023 với mức thu: 50.000 đồng/học sinh/năm học;

+ Năm học 2023 - 2024: Trường THPT Tôn Thất Tùng ban hành Quyết định số 190/QĐ-THPTTTT ngày 18/9/2023 ban hành giá dịch vụ vệ sinh học đường năm học 2023 - 2024 với mức thu: 70.000 đồng/học sinh/năm học.

- Dịch vụ học thêm các môn văn hóa:

+ Năm học 2022 - 2023: Trường THPT Tôn Thất Tùng đã ban hành Quyết định số 23/QĐ-THPTTTT ngày 18/01/2023 về việc ban hành giá dịch vụ dạy ôn tập cho học sinh lớp 12 năm học 2022 - 2023 với mức thu: 750.000 đồng/05 tháng/01 học sinh (6.250 đồng/tiết);

+ Năm học 2023 - 2024: Trường THPT Tôn Thất Tùng đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-THPTTTT ngày 26/01/2024 với mức thu học kỳ I: 100.000 đồng/02 tháng/01 học sinh (6.250 đồng/tiết) và Quyết định số 13/QĐ-THPTTTT ngày 26/01/2024 về việc ban hành giá dịch vụ dạy ôn tập cho học sinh lớp 12 năm học 2023 - 2024 với mức thu học kỳ II: 750.000 đồng/05 tháng/01 học sinh (6.250 đồng/tiết).

- Căn tin, nhà xe: Căn tin: 14.150.000 đồng/tháng (thu 8 tháng/năm học) theo biên bản đầu giá tài sản ngày 25/10/2021; nhà xe: 4.110.000 đồng/tháng (thu 8 tháng/năm học) theo biên bản đầu giá tài sản ngày 25/10/2021.

c) Quản lý và sử dụng nguồn thu

- Các khoản thu dịch vụ tại đơn vị được hạch toán và theo dõi từng khoản



thu trên báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm 2023 của đơn vị.

- Thu dịch vụ học thêm các môn văn hóa: Ngày 17/9/2023, Trường THPT Tôn Thất Tùng đã có biên bản họp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh thỏa thuận về khoản thu học thêm các môn văn hóa đối với học sinh lớp 12; đơn xin học thêm của học sinh và ý kiến của cha mẹ học sinh.

1.4. Tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị

Đơn vị đã ban hành Quyết định số 49/QĐ-THPTTTT ngày 11/3/2024 về việc thành lập tổ kiểm tra tài chính năm 2023, Biên bản kiểm tra tài chính năm 2023 ngày 13/3/2024 và Thông báo số 130/TB-THPTTTT ngày 13/3/2024 về kết quả kiểm tra tài chính năm 2023.

2. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

- Hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số 234/QĐ-THPTTTT ngày 22/10/2021 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai tại đơn vị.

- Năm học 2022 - 2023:

+ Đơn vị đã thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT: Mẫu số 09 (Công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023), Mẫu số 10 (Công khai thông tin chất lượng giáo dục đào tạo năm học 2022 - 2023), Mẫu số 11 (Công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2022 - 2023), Mẫu số 12 (Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2022 - 2023);

+ Công khai thu chi tài chính: Quyết định số 37/QĐ-THPTTTT ngày 01/02/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 178/QĐ-THPTTTT ngày 14/9/2022 về việc công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 127/QĐ-THPTTTT ngày 01/7/2023 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022.

- Năm học 2023 - 2024:

+ Kế hoạch số 195/KH-THPTTTT ngày 19/5/2023 về thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT;

+ Thông báo số 410/TB-THPTTTT ngày 23/10/2023 về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục: Đơn vị công khai năm 2023 Mẫu số 09 (Công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024), Mẫu số 10 (Công khai thông tin chất lượng giáo dục đào tạo năm học 2023 - 2024), Mẫu số 11 (Công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2023 - 2024), Mẫu số 12 (Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2023 - 2024);

+ Công khai thu chi tài chính: Đơn vị đã công khai dự toán ngân sách năm 2023 tại Quyết định số 01/QĐ-THPTTTT ngày 03/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 01/QĐ-THPTTTT ngày 03/01/2024 về việc công bố công khai điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách

năm 2023.

3. Thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng

3.1. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân

a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân

Nhà trường bố trí 01 Phòng Tiếp công dân, ngoài ra Hiệu trưởng tiếp công dân định kỳ tại phòng Hiệu trưởng. Tại Phòng Tiếp công dân, có niêm yết: Lịch tiếp công dân (thường xuyên tại Phòng Tiếp công dân, định kỳ tại Phòng Hiệu trưởng vào Thứ 6 hằng tuần trong giờ hành chính), Nội quy tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân, Hướng dẫn quy trình tiếp công dân, Sổ Tiếp công dân (là sổ ghi chép, không có kẻ bảng, nội dung các cột).

b) Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Hiệu trưởng nhà trường ban hành Quyết định số 233/QĐ-THPTTTT ngày 22/10/2021 về việc ban hành quy chế, nội quy, hướng dẫn quy trình tiếp công dân Trường THPT Tôn Thất Tùng từ năm 2021.

- Kết quả: Số cuộc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh từ đầu năm học 2022 - 2023 đến nay: không có.

c) Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật: Trong năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024 (tính đến thời điểm thanh tra), nhà trường không nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào để xử lý.

d) Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh

Nhà trường đã thực hiện các báo cáo theo Công văn số 313/SGDDĐT-TTr ngày 02/02/2015 của Sở GDĐT, cụ thể từ năm học 2022 - 2023 đến thời điểm thanh tra, Trường đã ban hành: Báo cáo số 310/BC-THPTTTT ngày 10/10/2022 báo cáo về việc thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý III năm 2022; Báo cáo số 403/BC-THPTTTT ngày 27/10/2022 báo cáo về việc thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý IV năm 2022; Báo cáo số 102/BC-THPTTTT ngày 16/3/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I năm 2023; Báo cáo số 251/BC-THPTTTT ngày 01/7/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý II năm 2023; Báo cáo số 464/BC-THPTTTT ngày 28/11/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý III năm 2023; Báo cáo số 105/BC-THPTTTT ngày 28/02/2024 báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý IV năm 2023.

3.2. Thực hiện pháp luật về khiếu nại

Trong năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024 (tính đến thời điểm thanh tra), nhà trường không nhận được đơn khiếu nại.

3.3. Thực hiện pháp luật về tố cáo

Trong năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024 (tính đến thời điểm thanh tra), nhà trường không nhận được đơn tố cáo.

3.4. Thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)

a) Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tập trung vào các nội dung sau đây:

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực (năm 2022, năm 2023) theo quy định: Trường đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-THPTTTT ngày 03/3/2022 về công tác PCTN năm 2022, Kế hoạch số 90/KH-THPTTTT ngày 14/3/2023 về công tác PCTN năm 2023.

- Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, tiêu cực:

Trường THPT Tôn Thất Tùng đã phổ biến các văn bản: Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác PCTN, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GDĐT hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện đưa nội dung giảng dạy PCTN giảng dạy trong các cấp học; Công văn số 2498/SGDĐT-TTr ngày 28/8/2018 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Việc thực hiện các biện pháp công khai minh bạch: niêm yết văn bản trên

Bảng Niêm yết, đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường (website của trường, cung cấp tại địa chỉ <http://thpttonhattung-danang.edu.vn/>), gửi văn bản điện tử đến viên chức, người lao động thông qua ứng dụng Zalo (Zalo nhóm lãnh đạo trường - tổ, nhóm trường);

+ Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Nhà trường ban hành và triển khai thực hiện nghiêm túc các quyết định: Quyết định số 80/QĐ-THPTTTT ngày 27/5/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Quyết định số 267/QĐ-THPTTTT ngày 19/10/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; Quyết định số 256/QĐ-THPTTTT ngày 21/10/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024;

+ Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Nhà trường ban hành và triển khai thực hiện Quyết định số 62/QĐ-THPTTTT ngày 22/03/2021 về việc Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học Trường THPT Tôn Thất Tùng;

+ Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong thời gian từ năm học 2022 - 2023 đến thời điểm thanh tra, Trường 01 kế toán chuyển đổi vị trí công tác theo quyết định của Sở GDĐT (về Trường THPT Ngô Quyền), điều động 01 Phó Hiệu trưởng (về Trường THPT Ngô Quyền);

+ Việc thực hiện cải cách hành chính: Nhà trường ban hành ban hành Quyết định số 13/QĐ-THPTTTT ngày 25/01/2022 về Công bố các thủ tục hành chính tại Trường THPT Tôn Thất Tùng và xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách hành chính hằng năm: Quyết định số 30/QĐ-THPTTTT ngày 18/02/2023 về việc ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2023, Quyết định số 33/QĐ-THPTTTT ngày 19/02/2024 về việc ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2024. Bộ thủ tục và các biểu mẫu cải cách hành chính được niêm yết đầy đủ tại Bảng Niêm yết và tại website của trường <http://thpttonhattung-danang.edu.vn/>. Kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2023 được Đoàn kiểm tra của Sở GDĐT xếp loại Xuất sắc tại Thông báo số 3727/TB-SGDĐT ngày 06/12/2023 về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023;

+ Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt: Việc cấp số văn bản, ký số trên văn bản điện tử được thực hiện trên hệ thống <https://egov.danang.gov.vn>; các khoản thu nhà trường đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt (Thông báo số 349/TB-THPTTTT ngày 20/9/2023 về các khoản thu đầu năm học 2023 - 2024 có ghi 02 số tài khoản ngân hàng của nhà trường).

- Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: Trong khoảng thời gian từ đầu năm học 2022 - 2023 đến thời điểm thanh tra, Trường không nhận được phản ánh, tố cáo hay báo cáo về hành vi tham nhũng.

- Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN: Thực hiện Thông báo số 1800/TB-SGDĐT ngày 19/6/2023 thẩm định quyết toán ngân

sách năm 2022, Trường đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-THPTTTT ngày 05/01/2024 về việc xây dựng, mua sắm, sửa chữa, bổ sung và tiếp nhận cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ dạy học, giáo dục năm 2024.

b) Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, gồm các nội dung sau đây:

- Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

+ Năm 2022: có Công văn 3186/SGDDĐT-TCCB ngày 22/12/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022, Kế hoạch số 367/KH-THPTTTT ngày 23/11/2022 về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022, có 03 người phải kê khai tài sản, thu nhập (Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); nộp cho Sở GDĐT (Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, có lưu Biên bản giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 16/01/2023); công khai bằng hình thức niêm yết tại Bảng Niêm yết từ ngày 20/12/2022 (Thông báo số 394/TB-THPTTTT ngày 20/12/2022 về việc công khai tài sản thu nhập cá nhân năm 2022, có Biên bản về việc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 ngày 20/12/2022);

+ Năm 2023: có Công văn 3794/SGDDĐT-TCCB ngày 12/12/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023, Kế hoạch số 488/KH-THPTTTT ngày 15/12/2023 về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023, 03 người phải kê khai tài sản, thu nhập (Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); nộp cho Sở GDĐT (02 Phó Hiệu trưởng, có Biên bản giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 15/01/2024), nộp cho UBKT quận ủy Sơn Trà (Hiệu trưởng, có biên bản giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 09/01/2024); công khai bằng hình thức niêm yết tại Bảng Niêm yết từ ngày 20/12/2023 đến ngày 06/01/2024 (Thông báo số 497/TB-THPTTTT ngày 20/12/2023 về việc công khai tài sản thu nhập cá nhân năm 2023, Biên bản về việc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 ngày 20/12/2023).

- Việc quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai:

+ Năm 2022: có Báo cáo số 22/BC-THPTTTT ngày 14/01/2023 về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát bổ sung tài sản, thu nhập năm 2022; kèm theo danh sách, 03 bản kê khai tài sản, thu nhập, bảng Tổng hợp theo dõi kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; có kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2022 (bà Phạm Thị Ngọc Thảo, Phó Hiệu trưởng);

+ Năm 2023: có Báo cáo số 11/BC-THPTTTT ngày 10/01/2024 về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát bổ sung tài sản, thu nhập năm 2023; kèm theo danh sách, 03 kê khai tài sản, thu nhập, bảng Tổng hợp theo dõi kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

- Việc bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập: Mỗi cá nhân có 03 bản kê khai: 01 bản nộp về Sở GDĐT (hoặc Quận ủy Sơn

Trà), 01 bản lưu hồ sơ công việc của cơ quan, 01 bản lưu hồ sơ cá nhân viên chức.

c) Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN

Nhà trường đã ban hành: Báo cáo số 315/BC-THPTTTT ngày 12/10/2022 báo cáo về việc thực hiện công tác PCTN quý III năm 2022; Báo cáo số 402/BC-THPTTTT ngày 27/12/2022 báo cáo về việc thực hiện công tác PCTN quý IV năm 2022; Báo cáo số 101/BC-THPTTTT ngày 16/3/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, tiêu cực quý I năm 2023; Báo cáo số 254/BC-THPTTTT ngày 03/7/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, tiêu cực quý II năm 2023; Báo cáo số 458/BC-THPTTTT ngày 27/11/2023 báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN quý III năm 2023; Báo cáo số 104/BC-THPTTTT ngày 28/02/2024 báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN quý IV năm 2023.

d) Việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014

- Việc triển khai dạy học môn Giáo dục công dân (GDCD) và tổ chức hoạt động ngoại khóa có tích hợp nội dung giáo dục PCTN:

+ Trường có lưu trữ và triển khai các văn bản: Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công văn số 331/SGDĐT-GDTrH ngày 29/01/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, Công văn số 2510/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

+ Kế hoạch Giáo dục tổ chuyên môn năm học của Tổ Sư-Địa-GDCD có phê duyệt của Hiệu trưởng, có nội dung triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục PCTN trong môn GDCD;

+ Tại Sở sinh hoạt chuyên môn nhóm GDCD, có thể hiện việc triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục PCTN trong dạy học bộ môn GDCD;

+ Hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa: Giáo viên báo cáo dưới cờ;

+ Số lượng các hoạt động ngoại khóa đã tổ chức: 02 lần (năm học 2022 - 2023 ngày 12/12/2022, năm học 2023 - 2024 ngày 06/11/2023).

- Về xây dựng phân phối chương trình, soạn giáo án, kiểm tra, đánh giá: Bộ môn GDCD đã xây dựng Kế hoạch dạy học từ đầu năm học, có phê duyệt của Hiệu trưởng; trong đó, nội dung PCTN được tích hợp vào các tiết cụ thể: Năm học 2022 - 2023, lớp 11 (Tiết 20 - Bài 9: “Nhà nước xã hội chủ nghĩa”, Tiết 21 - Bài 10: “Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa”), lớp 12 (Tiết 5 - Bài 2: “Thực hiện pháp luật”, Tiết 7-10 - Bài 3: “Công dân bình đẳng trước pháp luật”, Tiết 24 - Bài 7: “Công dân với các quyền dân chủ”), năm học 2023 - 2024, lớp 12; nội dung giáo dục PCTN tích hợp được đưa vào kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ (chiếm tỷ lệ khoảng 10%).

- Về tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo cho giáo viên, học sinh: Thư viện Trường có bố trí 01 Tủ sách Pháp luật (có Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật PCTN), có tài liệu tham khảo vở học tập Giáo dục đạo đức



liên chính lớp 10, lớp 11, lớp 12 của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Về giáo viên: Trường có 03 giáo viên dạy môn GDCD, có trình độ đại học (Đại học Sư phạm Huế, ngành Giáo dục Chính trị).

- Về kinh phí phục vụ việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg: Không.

- Công tác kiểm tra nội bộ về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg: kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, giáo viên 01 lần /01 học kì.

III. KẾT LUẬN

1. Công tác quản lý tài chính 2023

a) Ưu điểm

- Thực hiện thủ tục, hồ sơ mua sắm, sửa chữa theo quy định hiện hành;
- Hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập sắp xếp khoa học, dễ kiểm tra đối chiếu, thanh toán đúng chế độ;
- Hồ sơ thanh toán phụ cấp dạy học sinh khuyết tật: thanh toán theo số tiết dạy thực tế;
- Năm 2023, đơn vị đã thực hiện việc tự kiểm tra tài chính, kế toán.

b) Tồn tại

- Thanh toán chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh con mồ côi cả cha lẫn mẹ còn thiếu quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng đối với con mồ côi theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Thanh toán phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật chưa được thực hiện thanh toán hằng tháng theo quy định tại khoản 5 Công văn số 2093/SGDDĐT-TCCB ngày 21/8/2017 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật;

- Năm 2023, Trường THPT Tôn Thất Tùng chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động;

- Theo Thông báo kết quả của BHXH quận Sơn Trà đến tháng 12/2023 hiện số nợ thừa của đơn vị đến 31/12/2023: 13.445.077 đồng do đơn vị chưa điều chỉnh tăng hệ số lương và phụ cấp thâm niên cho viên chức và người lao động;

- Các khoản thu, chi dịch vụ chưa được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 98/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Nội dung tự kiểm tra tài chính, kế toán chưa thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định tại Chương II Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của



Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước.

2. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT

a) Ưu điểm

- Hình thức công khai: Đơn vị đã thực hiện công khai các nội dung quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại đơn vị (trừ công khai thu chi tài chính);

- Thời điểm công khai: Đơn vị thực hiện theo đúng quy định tại Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

b) Tồn tại

- Thời điểm công khai điều chỉnh giảm hoặc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023: Đơn vị chưa thực hiện công khai (điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 theo Quyết định số 301/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2023 của Sở GDĐT, Quyết định số 655/QĐ-SGDĐT ngày 14/6/2023 của Sở GDĐT, Quyết định số 679/QĐ-SGDĐT ngày 19/6/2023 của Sở GDĐT) theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Nội dung công khai thu chi tài chính đơn vị chưa công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

3. Thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng

a) Ưu điểm

Về cơ bản, Hiệu trưởng thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và PCTN theo quy định.

b) Tồn tại

- Sở Tiếp công dân chưa theo Mẫu số 03 Phụ lục (Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân);

- Một số báo cáo của trường (Báo cáo Quý III năm 2022; các báo cáo Quý I, Quý II, Quý III và Quý IV năm 2023) còn trễ hạn so với kế hoạch của Sở GDĐT (Kế hoạch số 409/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 600/KH-SGDĐT ngày 08/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023).

Trách nhiệm những tồn tại được nêu ở Phần III trên thuộc về Hiệu trưởng nhà trường và các cá nhân giúp việc được Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trường THPT Tôn Thất Tùng tiếp tục duy trì, phát huy những ưu điểm, những kết quả đạt được và nghiêm túc khắc phục các tồn tại đã nêu trên. Ngoài ra, Trường THPT Tôn Thất Tùng cần chú ý thực hiện một số nội dung như sau:

- Công khai nội dung còn thiếu theo quy định trên trang thông tin điện tử của đơn vị;
- Lập Sổ Tiếp công dân theo đúng mẫu quy định;
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Tôn Thất Tùng công khai kết luận thanh tra bằng cách niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc, thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục và báo cáo kết quả việc khắc phục các vấn đề đã nêu (qua Thanh tra Sở) trước ngày 20/7/2024./.

Nơi nhận:

- Trường THPT Tôn Thất Tùng;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra TP Đà Nẵng;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA



(Handwritten signature)

Lê Thị Ngọc Mai